

Module Thận niệu (Trưởng Module ThS.BS.Huỳnh Ngọc Phương Thảo)Nguyễn Thành Khải đã đăng nhập ([Đăng xuất](#))**E-LEARNING ► Module Thận niệu ► Các đề thi ► Sỏi đường tiết niệu trên gây biến chứng tắc nghẽn và nhiễm khuẩn ► Lần thử nghiệm 1****Thời gian còn lại**
0:01:31**Sỏi đường tiết niệu trên gây biến chứng tắc nghẽn và nhiễm khuẩn****1** Vi khuẩn sinh men urease phân cắt urease thành:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. CO
- ☐ b. CO₂
- ☒ c. CO₂ và ammonium
- ☐ d. Uric acid
- ☐ e. Ammonium

2 Các bước cận lâm sàng thường được thực hiện theo thứ tự trong chẩn đoán sỏi đường tiết niệu là:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Phim UIV/CTscans, xét nghiệm nước tiểu, siêu âm hệ niệu, phim KUB.
- ☐ b. Xét nghiệm nước tiểu, phim UIV/CTscans, phim KUB, siêu âm hệ niệu.
- ☐ c. Siêu âm hệ niệu, phim UIV/CTscans, xét nghiệm nước tiểu, phim KUB.
- ☐ d. Xét nghiệm nước tiểu, siêu âm hệ niệu, phim UIV/CTscans, phim KUB.
- ☒ e. Xét nghiệm nước tiểu, siêu âm hệ niệu, phim KUB, phim UIV/CTscans.

3 Thành phần tinh thể chiếm đa số của sỏi niệu:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Cystine
- ☐ b. Axit uric
- ☐ c. Xanthine
- ☒ d. Canxi Oxalate
- ☐ e. Canxi carbonate

4 Sự hình thành sỏi Magiê-amoni-phosphate thường liên quan đến loại vi khuẩn nào:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Staphylococcus
- ☐ b. Klebsiella
- ☐ c. Providencia
- ☒ d. Proteus
- ☐ e. Pseudomonas

5 Khi sỏi bị kẹt ở lại ở niệu quản sẽ không gây ra hậu quả nào?

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Gây ra biến chứng nhiễm trùng.
- ☐ b. Sẽ gây hiện tượng chống đối ở đoạn trên niệu quản.
- ☐ c. Gây ra thận ứ nước.
- ☒ d. Gây ra đái máu đại thể ồ ạt
- ☐ e. Gây ra dẫn nở ở đoạn trên sỏi.

6 Phòng ngừa sỏi niệu tái phát, bệnh nhân nên uống đủ nước nên có được lượng nước tiểu trong 24giờ là:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. 500 ml-1500ml
- ☐ b. 1000ml-2000ml
- ☒ c. 2500ml-3500ml
- ☐ d. 1500ml-2500ml
- ☐ e. 500 ml-1000ml

7 Bệnh nhân nữ, 29 tuổi, thai 28 tuần nhập viện vì sốt. Hỏi bệnh: sốt lạnh run, đau âm ỉ hông phải. Khám: bụng mềm, ấn đau hông phải. Sốt 39°C. Cận lâm sàng: BC/máu 15Kul, Neu 80%. TPTNT Leu: 125. Siêu âm thận phải ứ nước độ 2, sỏi niệu quản phải giữa, d= 8mm. Chẩn đoán thích hợp nhất trên bệnh nhân này là:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Cơn đau quặn thận do sỏi niệu quản phải giữa/thai 28 tuần
- ☐ b. Sỏi niệu quản phải giữa gây nhiễm khuẩn huyết/ thai 28 tuần
- ☐ c. Nhiễm khuẩn huyết do sỏi niệu quản phải giữa bế tắc/thai 28

tuần

- ☒ d. Thận phải ứ nước nhiễm khuẩn do sỏi niệu quản phải giữa/thai 28 tuần
- ☐ e. Thai 28 tuần/sỏi niệu quản phải giữa gây biến chứng nhiễm khuẩn

8 Để phòng ngừa sỏi niệu tái phát, cần các nguyên tắc sau, ngoại trừ:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Bảo đảm lượng nước tiểu trên 1,5lít/ngày
- ☒ b. Kiêng tuyệt đối canxi trong chế độ ăn
- ☐ c. Nên uống nước chanh, cam
- ☐ d. Kiêng ăn chất purin có trong lòng bò, mắm khô...
- ☐ e. Uống nhiều nước (> 2,5lít/ngày)

9 Điều gì xảy ra khi sản phẩm cô đặc của nước tiểu lắng đọng:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Hình thành nhân
- ☐ b. Sản phẩm hòa tan ít đi
- ☐ c. Tạo nhân không bao giờ xảy ra
- ☐ d. Các chất ức chế nước tiểu làm giảm các sản phẩm tạo thành
- ☒ e. Nước tiểu siêu bão hòa

10 Diễn tiến của sỏi tiết niệu, chọn câu sai:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Giai đoạn chống đối: đường tiết niệu phía trên tăng sức co bóp để tống sỏi ra ngoài
- ☐ b. Chức năng thận sẽ bị suy giảm dần ở giai đoạn biến chứng.
- ☐ c. Giai đoạn biến chứng: sỏi nằm lâu trong sẽ bám dính vào niêm mạc niệu quản, gây xơ dây hoặc gây bứu đường niệu tại chỗ.
- ☐ d. Nếu có nhiễm khuẩn sẽ gây thận ứ mủ, chủ mô thận sẽ bị phá hủy dần đến mất chức năng hoàn toàn.
- ☒ e. Giai đoạn dẫn nỡ: sau 3 tháng nếu sỏi không di chuyển được sẽ gây dẫn nỡ trên sỏi, đoạn trên niệu quản vẫn co bóp để tống sỏi ra ngoài

11 Biến chứng thường gặp nhất của sỏi đường tiết niệu trên là:

Điểm : 1

- Chọn một câu trả lời
- ☐ a. Cơn đau quặn thận
 - ☒ b. Thận chướng mủ.
 - ☐ c. Viêm quanh thận
 - ☐ d. Suy thận mạn.
 - ☐ e. Thận chướng nước.

12 Citrate ức chế sỏi calcium oxalate hình thành bằng cách:

Điểm : 1

- Chọn một câu trả lời
- ☐ a. Làm tăng tình trạng bão hòa của sodium urate
 - ☒ b. Tạo phức hợp calcium
 - ☐ c. Làm giảm nồng độ magnesium trong nước tiểu
 - ☐ d. Làm thấp PH nước tiểu
 - ☐ e. Gắn kết với các chất ức chế tạo sỏi

13 Phương pháp phòng tái phát sỏi cystine được lựa chọn đầu tiên là:

Điểm : 1

- Chọn một câu trả lời
- ☐ a. Acid hóa nước tiểu
 - ☐ b. Giảm độ hòa tan của cystine
 - ☐ c. Giảm Natri niệu
 - ☐ d. Tăng độ kết dính cystine trong đường ruột
 - ☒ e. Làm tăng độ hòa tan của cystine

14 Hợp chất chứa protein trong sỏi hình thành nên:

Điểm : 1

- Chọn một câu trả lời
- ☒ a. Matrix
 - ☐ b. Nephrocalcin
 - ☐ c. Phức hợp protein tinh thể
 - ☐ d. Lá mỏng đồng tâm
 - ☐ e. Osteocalcin

15 Nhóm chủng tộc nào có tần xuất mắc sỏi đường tiết niệu cao nhất:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Người châu Á
- ☐ b. Người Mỹ gốc Ấn
- ☒ c. Người sống ở vùng Địa Trung Hải
- ☐ d. Người Mỹ gốc Phi
- ☐ e. Người Mỹ gốc Tây Ban Nha

16 Câu nào sau đây sai đối với sỏi san hô thận:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Thường do vi trùng Proteus
- ☐ b. Ít gây đau
- ☒ c. Độ pH nước tiểu thấp
- ☐ d. Thường do vi khuẩn có men urease gây ra
- ☐ e. Thành phần gồm muối manhê amôn photphat và khoáng chất carbonat

17 Hình thành sỏi được mô tả tốt nhất bằng:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Tỷ lệ bão hòa tương đối
- ☒ b. Chỉ số bão hòa
- ☐ c. Sản phẩm tạo thành
- ☐ d. Sản phẩm hòa tan
- ☐ e. Hoạt hóa các ion

18 Yếu tố quan trọng nhất góp phần vào sự hình thành sỏi struvite:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Tăng oxalate máu
- ☐ b. Tăng canxi máu
- ☒ c. Nhiễm khuẩn tái phát
- ☐ d. Bệnh gout
- ☐ e. Yếu tố gia đình

19 Cơ chế gây cơn đau quặn thận?

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Do nhiễm khuẩn đường tiết niệu
- ☐ b. Do sỏi đài thận.
- ☐ c. Do sỏi niệu quản.
- ☒ d. Do sự căng chướng đột ngột của vỏ bao thận.
- ☐ e. Do sỏi gây viêm niêm mạc niệu quản

20 Chọn câu sai về diễn tiến sỏi niệu quản, theo guideline EAU và AUA 2016:

Điểm : 1

Chọn một câu trả lời

- ☐ a. Sỏi niệu quản đoạn dưới dễ tụt ra ngoài hơn niệu quản đoạn trên
- ☐ b. Sỏi niệu quản đường kính từ 5 đến 10mm, chỉ khoảng 47% ra ngoài tự nhiên
- ☐ c. Sỏi niệu quản đường kính dưới 5mm, 68 % có thể thoát ra ngoài đường tự nhiên
- ☒ d. Sỏi niệu quản đường kính trên 6mm, chỉ khoảng 50% có thể thoát ra ngoài đường tự nhiên
- ☐ e. Sau khi sỏi được hình thành, sỏi nhỏ thông thường sẽ đi theo dòng nước tiểu và được tống ra ngoài

Lưu nhưng không nộp bài

Nộp bài và kết thúc

Nguyễn Thành Khải đã đăng nhập ([Đăng xuất](#))

Module Thận niệu